

Số: 77/QĐ-UBND

Tiên Động, ngày 13 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2023
của UBND xã Tiên Động**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TIỀN ĐỘNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Quyết định 4677/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND huyện Tứ Kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách xã, thị trấn năm 2023;

Xét đề nghị của công chức Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thu, chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2023 của xã Tiên Động (Có các biểu kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê, công chức Tài chính - Kế toán xã tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng Tài chính - KH huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Các đoàn thể ở xã;
- Các ông trưởng thôn;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Liệu

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

(Kèm theo QĐ số: 77/QĐ-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tiên Động)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	4.837.000.000	3.569.095.397	73,79
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	54.000.000	11.080.756	20,52
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	65.000.000	48.480.002	74,58
3	Thu bổ sung	4.718.000.000	2.984.700.000	63,26
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.703.000.000	2.700.000.000	57,41
	- Bổ sung có mục tiêu	15.000.000	284.700.000	1.898,00
4	Thu chuyển nguồn		524.834.639	
II	TỔNG SỐ CHI	4.702.000.000	2.058.635.232	43,78
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	4.702.000.000	2.058.635.232	43,78
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023
(Kèm theo QĐ số: 77/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tiên Động)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	4.867.000.000	4.867.000.000	50.352.758	3.569.095.397	1,03	73,33
I	Các khoản thu 100%	84.000.000	84.000.000	2.322.756	11.080.756	2,77	13,19
1	Phí, lệ phí	34.000.000	34.000.000	2.012.000	10.770.000	5,92	31,68
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	30.000.000	30.000.000				
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			310.756	310.756		
5	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	20.000.000	20.000.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	65.000.000	65.000.000	48.030.002	48.480.002	73,89	74,58
1	Các khoản thu phân chia	41.000.000	41.000.000	16.268.650	16.268.650	39,68	39,68
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	15.000.000	15.000.000				
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.000.000	6.000.000	5.600.000	5.600.000	93,33	93,33
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.000.000	20.000.000	10.668.650	10.668.650	53,34	53,34
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	24.000.000	24.000.000	31.761.352	32.211.352	132,34	134,21
2.1	Thu tiền sử dụng đất						
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế giá trị gia tăng	16.000.000	16.000.000	23.072.969	23.072.969	144,21	144,21
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	8.000.000	8.000.000	8.688.383	9.138.383	108,60	114,23
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn				524.834.639		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
		1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
A	B						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.718.000.000	4.718.000.000		2.984.700.000		63,26
1	Thu bổ sung cân đối	4.703.000.000	4.703.000.000		2.700.000.000		57,41
2	Thu bổ sung có mục tiêu	15.000.000	15.000.000		284.700.000		1.898,00

UBND Xã: Tiên Động

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023
(Kèm theo QĐ số: 77QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2023 của UBND xã Tiên Động)

Đơn vị: đồng

[illegible]